

KỶ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2019

**TÀI LIỆU
PHỔ BIẾN TẠI PHÒNG THI**
(Lưu hành nội bộ)

Phần I. Quy định đối với lãnh đạo Điểm thi

1. Trong ngày làm thủ tục dự thi, theo đúng Lịch thi đã công bố tại Công văn 1209/BGDĐT-QLCL ngày 27/3/2019, Trưởng Điểm thi phân công cán bộ hướng dẫn thí sinh làm thủ tục dự thi, phổ biến quy chế thi; ghi xác nhận những sai sót về họ, tên, đối tượng, hộ khẩu thường trú,...của thí sinh và chuyển những thông tin này cho Ban Thư ký Hội đồng thi xem xét, cập nhật vào Phần mềm quản lý thi.

2. Trước mỗi buổi thi, Trưởng Điểm thi đảm bảo các phương tiện thu, phát thông tin (nếu có) của tất cả những người làm nhiệm vụ tại Điểm thi phải được lưu giữ tại phòng trực của Điểm thi.

3. Trưởng Điểm thi quy định cách đánh số báo danh trong phòng thi; trước mỗi buổi thi tổ chức bốc thăm đề phân công cán bộ coi thi (CBCT), cán bộ giám sát phòng thi đảm bảo trong mỗi phòng thi có 01 CBCT là cán bộ, giảng viên của trường ĐH, CĐ và 01 CBCT là giáo viên của trường phổ thông.

4. Khi giao túi đề thi của mỗi buổi thi, Trưởng Điểm thi tổ chức cho CBCT nhận đề thi bốc thăm thứ tự phát đề thi và yêu cầu phát đề thi tại phòng thi đúng theo thứ tự đã bốc thăm được. Trong đó, cần đặc biệt lưu ý nhắc nhở CBCT bài thi tổ hợp: để đề thi của các môn thi thành phần bài thi tổ hợp của thí sinh có cùng một mã đề thi, phải phát đề thi các môn này thống nhất 1 cách theo thứ tự đã bốc thăm.

Lưu ý: Để đảm bảo tính ngẫu nhiên, khách quan, việc bốc thăm phải được tiến hành như sau:

- Phiếu thăm phải được xáo trộn ngẫu nhiên trước khi bốc thăm;
- CBCT phải tự tay bốc thăm (không nhờ người khác làm hộ).

Phần II. Quy định đối với cán bộ coi thi và các cán bộ liên quan tại Điểm thi

1. Cán bộ coi thi

a) Phải có mặt đúng giờ tại Điểm thi để làm nhiệm vụ. Trong khi thực hiện nhiệm vụ coi thi, không được mang các thiết bị thu phát thông tin, không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng các loại đồ uống có cồn.

b) Khi có hiệu lệnh, CBCT thứ nhất gọi tên thí sinh vào phòng thi, CBCT thứ hai dùng Thẻ dự thi và Danh sách ảnh của thí sinh để đối chiếu, nhận diện thí sinh; hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định và kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi các tài liệu và vật dụng cấm theo quy định tại Điều 14 Quy chế thi THPT quốc gia và xét tốt nghiệp THPT hiện hành.

c) Khi có hiệu lệnh, CBCT thứ nhất đi nhận đề thi, CBCT thứ hai phổ biến cho thí sinh các quy định về kỷ luật phòng thi; ghi rõ họ tên và ký tên vào các tờ giấy nháp, giấy thi (**ký vào ô dành cho CBCT, không được ký vào ô dành cho cán bộ chấm thi**) đủ để phát cho thí sinh (không ký thừa); hướng dẫn và kiểm tra thí sinh gấp giấy thi đúng quy cách (đối với môn thi tự luận), điền số báo danh và các thông tin thí sinh vào các mục cần thiết của giấy thi hoặc Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN) trước khi làm bài.

d) Khi có hiệu lệnh, CBCT thứ nhất giao cao phong bì đề thi để thí sinh thấy rõ cả mặt trước và mặt sau còn nguyên niêm phong, yêu cầu hai thí sinh chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận, có chữ ký của 2 thí sinh trong phòng thi; mở bì đựng đề thi, kiểm tra số lượng đề thi, (nếu thấy thiếu hoặc lẫn đề khác, phải báo ngay cho Trưởng Điểm thi xử lý) rồi phát đề thi cho từng thí sinh.

Cần đặc biệt lưu ý với đề thi của bài thi tổ hợp: Trong túi đựng đề thi của mỗi bài thi tổ hợp có chứa bì đựng đề thi của từng môn thi thành phần tương ứng. CBCT chỉ được cắt bì đề thi và phát đề thi của môn thi thành phần cho thí sinh đúng thời điểm ghi trên Lịch thi.

Ngay sau khi phát đề cho thí sinh, CBCT yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi: nếu thấy đề thi bị thiếu trang hoặc rách, nhòe, mờ, phải lập tức báo cho CBCT để kịp thời xử lý; nếu không phát hiện hoặc để quá sau khi phát đề 10 phút đối với bài thi Toán, Ngoại ngữ, 05 phút đối

với bài thi Ngữ văn và các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm. Tất cả những trường hợp phát sinh về đề thi, CBCT phải báo cáo cho Trưởng Điểm thi để báo cáo Trưởng Ban Coi thi ngay sau khi phát hiện (qua cán bộ giám sát thi);

đ) Khi thí sinh bắt đầu làm bài, CBCT thứ nhất đối chiếu ảnh trong Thẻ dự thi và Danh sách ảnh của thí sinh với thí sinh để nhận diện thí sinh, ghi rõ họ tên và ký vào các tờ giấy nháp, giấy thi, của thí sinh (**ký vào ô dành cho CBCT, không được ký vào ô dành cho cán bộ chấm thi**); CBCT thứ hai bao quát chung. Trong giờ làm bài, một CBCT bao quát từ đầu phòng đến cuối phòng, CBCT còn lại bao quát từ cuối phòng đến đầu phòng; CBCT không được đứng gần thí sinh, giúp đỡ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào; chỉ được trả lời công khai các câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy định.

e) Việc CBCT ký và ghi họ tên vào các tờ giấy thi, giấy nháp phát bổ sung cho thí sinh được thực hiện theo quy trình quy định tại điểm c và điểm đ khoản này.

g) CBCT phải bảo vệ đề thi trong giờ thi, không để lọt đề thi ra ngoài phòng thi. Sau khi tính giờ làm bài 15 phút (đối với bài thi độc lập và đối với mỗi môn thành phần trong bài thi tổ hợp), CBCT nộp các đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.

h) Đối với bài thi tự luận, chỉ cho thí sinh ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2 phần 3 thời gian làm bài, sau khi thí sinh đã nộp bài làm, đề thi và giấy nháp. Đối với bài thi/môn thi trắc nghiệm, thí sinh không được ra khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài. Nếu nhất thiết phải cho thí sinh tạm thời ra ngoài phòng thi, CBCT phải báo cho cán bộ giám sát phòng thi để giám sát rồi mới giải quyết.

i) Nếu trong phòng thi có thí sinh vi phạm kỷ luật, CBCT phải lập biên bản xử lý theo đúng quy định. Nếu có tình huống bất thường xảy ra, phải báo cáo ngay cho Trưởng Điểm thi.

k) Trước khi hết giờ làm bài 15 phút (đối với bài thi độc lập và đối với mỗi môn thi thành phần của bài thi tổ hợp), CBCT thông báo thời gian còn lại cho thí sinh biết.

l) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, CBCT yêu cầu thí sinh ngừng làm bài và tiến hành thu bài, kể cả bài thi của thí sinh đã bị lập biên bản; CBCT thứ nhất vừa gọi tên từng thí sinh lên nộp bài vừa nhận bài thi của thí sinh (khi nhận bài thi tự luận, phải đếm đủ số tờ giấy thi của

thí sinh đã nộp, yêu cầu thí sinh tự ghi đúng số tờ và ký tên vào các Phiếu thu bài thi); CBCT thứ hai duy trì trật tự và kỷ luật phòng thi. Thu xong toàn bộ bài thi mới cho phép các thí sinh rời phòng thi.

m) Các CBCT kiểm tra, sắp xếp bài thi theo thứ tự tăng dần của số báo danh. Các biên bản xử lý kỷ luật (nếu có) phải kèm theo bài thi của thí sinh. CBCT thứ nhất trực tiếp mang túi đựng bài thi cùng CBCT thứ hai đến bàn giao bài thi cho thư ký Điểm thi ngay sau mỗi buổi thi. Mỗi túi đựng bài thi phải được kiểm tra công khai và đối chiếu số bài và số tờ của từng bài kèm theo, Phiếu thu bài thi và các biên bản xử lý kỷ luật cùng tang vật (nếu có); đối với bài thi trắc nghiệm, Phiếu thu bài có 02 bản (giống nhau), 01 bản được để bên trong túi đựng bài thi, 01 bản để bên ngoài túi đựng bài thi và được bàn giao cùng bài thi cho thư ký của Điểm thi. Ngay sau đó, phải niêm phong túi đựng bài thi theo quy cách sau:

Nhãn niêm phong được dán vào chính giữa tất cả các mép dán của túi đựng bài thi; Phó Trưởng Điểm thi của trường ĐH, CĐ phối hợp ký và ghi rõ họ tên trên nhãn niêm phong; hai CBCT ký giáp lai giữa nhãn niêm phong và túi đựng bài thi rồi đóng dấu giáp lai nhãn niêm phong (sử dụng dấu của cơ sở giáo dục nơi đặt Điểm thi); sau đó, dùng băng keo trong suốt dán vòng quanh dọc theo chiều dài mép dán của túi đựng bài thi và phủ lên nhãn niêm phong. Thư ký của Điểm thi và hai CBCT ghi rõ họ tên và ký vào biên bản giao nhận bài thi;

n) Khi coi thi các bài thi trắc nghiệm, ngoài trách nhiệm được quy định tại các điểm trong khoản này, CBCT phải lưu ý thực hiện các công việc sau:

- Nhận Phiếu TLTN, ký tên vào Phiếu TLTN;

- Phát Phiếu TLTN và hướng dẫn thí sinh điền đủ thông tin vào các mục trên Phiếu TLTN; thu lại Phiếu bị hỏng (nếu có) và phát Phiếu thay thế cho thí sinh. Cuối buổi thi phải lập biên bản về việc sử dụng Phiếu TLTN của bài thi/môn thi thành phần ghi rõ số Phiếu đã nhận, số Phiếu đã sử dụng, số Phiếu thừa chưa sử dụng, số Phiếu bị hỏng phải thay thế; nộp Biên bản và bàn giao số Phiếu thừa chưa sử dụng hoặc Phiếu bị hỏng thu lại từ thí sinh cho Trưởng Điểm thi cùng với bài thi.

- Phát Đề thi trắc nghiệm cho thí sinh theo thứ tự đã bốc thăm được.
Lưu ý:

+ Đề thi các môn thi thành phần bài thi tổ hợp phải được phát thống

nhất 1 cách theo thứ tự đã bốc thăm được ngay đầu buổi thi để đảm bảo các môn thi thành phần bài thi tổ hợp của thí sinh có cùng một mã đề thi.

+ Đề thi tương ứng với vị trí trống do thí sinh vắng thi hoặc không thi bài thi/môn thi thành phần sẽ không phát và được coi là đề thừa, phải nộp lại theo quy định.

- Khi phát đề thi, CBCT yêu cầu thí sinh kiểm tra mã đề thi đảm bảo chính xác, để đề thi dưới Phiếu TLTN và không được xem nội dung đề thi. Khi thí sinh cuối cùng đã nhận được đề thi thì cho phép thí sinh lật đề thi lên và ghi, tô mã đề thi vào Phiếu TLTN, ghi mã đề thi vào hai Phiếu thu bài thi.

- Đối với bài thi tổ hợp, thí sinh làm bài thi trên cùng một Phiếu TLTN. Đề thi các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp được phát lần lượt theo từng môn thi thành phần và theo 1 cách thống nhất đối với tất cả các môn, đảm bảo mỗi thí sinh chỉ có 1 mã đề duy nhất ở tất cả các môn thi thành phần. Ngay khi hết giờ làm bài của môn thi thành phần nào thì thu đề thi và giấy nháp của thí sinh thi môn thi đó, đồng thời phát đề thi của môn thi thành phần kế tiếp đúng quy định trong Lịch thi. Không thu lại đề thi, giấy nháp của thí sinh thi môn thi thành phần cuối cùng của bài thi tổ hợp (môn Sinh học và Giáo dục công dân) và của thí sinh thi các bài thi khác trong Kỳ thi.

- Không thu Phiếu TLTN trước khi hết giờ làm bài. Khi thu Phiếu TLTN phải kiểm tra việc ghi và tô mã đề thi vào Phiếu TLTN của thí sinh (mã đề thi đã ghi, tô trên Phiếu TLTN và ghi trên Phiếu thu bài thi phải giống với mã đề thi ghi trên tờ đề thi của thí sinh).

*** Một số điểm cần lưu ý đối với bài thi tổ hợp**

- Thí sinh làm bài các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp theo Lịch thi trên cùng một phiếu TLTN.

- Trong suốt thời gian thi bài thi tổ hợp, cán bộ coi thi phải giám sát chặt chẽ không để thí sinh ghi chép các nội dung hoặc để lại các dấu hiệu liên quan đến bài thi, đề thi ra các giấy tờ, tài liệu, vật dụng,... nào khác ngoài bài thi, giấy nháp (có chữ ký của CBCT); phải kịp thời thu giữ các giấy tờ, tài liệu, vật dụng,... này nếu phát hiện vi phạm);

- Trong khoảng thời gian nghỉ chờ và làm thủ tục thi giữa 2 môn thi thành phần của bài thi tổ hợp (10 phút), thí sinh đã thi môn thành phần trước đó nếu có nhu cầu đặc biệt và hợp lý thì được CBCT xem xét cho phép ra ngoài phòng thi; thí sinh phải nộp Phiếu TLTN

cho CBCT, chịu sự quản lý và phải tuân thủ hướng dẫn của cán bộ giám sát khi ở ngoài phòng thi. CBCT và cán bộ giám sát cần phối hợp chặt chẽ để cho thí sinh có nhu cầu lần lượt ra ngoài phòng thi, tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến trật tự phòng thi, trường thi.

- Đối với thí sinh chỉ thi môn thành phần thứ nhất và môn thành phần thứ ba (môn cuối cùng) của bài thi tổ hợp: sau khi hết giờ làm bài của môn thành phần thứ nhất, CBCT thu lại đề thi, giấy nháp và yêu cầu thí sinh úp phần bài làm của Phiếu TLTN xuống mặt bàn, tự bảo quản bài thi, ngồi trật tự tại chỗ, chờ đến giờ thi của môn thi cuối cùng mới được tiếp tục làm bài.

- Thu Phiếu TLTN (bài làm) của thí sinh:

+ Đối với thí sinh thi đủ các môn thi thành phần và thí sinh có dự thi môn thành phần cuối cùng của bài thi tổ hợp: hết thời gian làm bài của môn thi thành phần cuối cùng của bài thi tổ hợp, CBCT mới thu Phiếu TLTN.

+ Đối với thí sinh chỉ dự thi 01 hoặc 02 môn thành phần thứ nhất, thứ hai của bài thi tổ hợp: sau khi hết giờ làm bài của thí sinh (tính theo môn thi thành phần mà thí sinh tham dự), cán bộ coi thi thu Phiếu TLTN (bài làm của thí sinh), thu lại đề thi, giấy nháp và yêu cầu thí sinh rời khỏi phòng thi, theo hướng dẫn của cán bộ giám sát về phòng chờ. Ngay sau đó, hai CBCT phải kiểm đếm đủ Phiếu TLTN đã thu, cho vào túi phụ và cùng niêm phong túi, ký tên trên nhãn niêm phong. Túi phụ chứa bài thi đã niêm phong được CBCT thứ nhất bảo quản tại phòng thi và chỉ được hai CBCT cùng mở tại phòng làm việc của Điểm thi, kiểm đếm và gộp chung với các bài thi khác của phòng thi để nộp bài thi cho thư ký Điểm thi.

Lưu ý: Căn cứ thực tế, Hội đồng thi phải chuẩn bị đủ các túi phụ, nhãn niêm phong, hồ dán cho các Điểm thi, phòng thi có thí sinh chỉ dự thi 01 hoặc 02 môn thành phần thứ nhất, thứ hai của bài thi tổ hợp.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có những sự cố bất thường xảy ra, nhất là những lỗi do CBCT gây ra, CBCT phải bình tĩnh xem xét để tìm cách xử lý phù hợp, **tuyệt đối để không ảnh hưởng đến thời gian làm bài của thí sinh**. Trong trường hợp cần thiết, CBCT phải thông qua cán bộ giám sát để báo cho Trưởng Điểm thi biết và xử lý.

2. Cán bộ giám sát thi

a) Trưởng Điểm thi bố trí cán bộ giám sát phòng thi, đảm bảo mỗi cán bộ giám sát không quá 7 phòng thi. Riêng các phòng thi cho thí

sinh dự thi 1 môn hoặc 2 môn thành phần của bài thi tổ hợp thì mỗi cán bộ giám sát không quá 3 phòng thi.

b) Cán bộ giám sát là: cán bộ của sở GDĐT; cán bộ, giảng viên các trường ĐH, CĐ; cán bộ, giáo viên trường phổ thông. Cán bộ giám sát phải có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi và nắm vững quy chế thi.

c) Cán bộ giám sát thi có trách nhiệm:

- Giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của CBCT, các thành viên khác tại khu vực được phân công; giám sát thí sinh được CBCT cho phép ra ngoài phòng thi hoặc phòng chờ;

- Kịp thời nhắc nhở CBCT, trật tự viên, công an, nhân viên y tế và lập biên bản nếu các đối tượng trên vi phạm quy chế thi;

- Kiến nghị Trường Điểm thi đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ hoặc thay đổi CBCT, trật tự viên, công an, nhân viên y tế nếu có vi phạm;

- Yêu cầu CBCT lập biên bản thí sinh vi phạm quy chế thi (nếu có);

- Phối hợp với các đoàn thanh tra thi trong việc thanh tra, xử lý vi phạm.

3. Trật tự viên, công an (và kiểm soát quân sự, nếu có)

a) Người được phân công bảo vệ khu vực nào có trách nhiệm giữ gìn trật tự, an ninh tại khu vực đó; không được sang các khu vực khác;

b) Không để bất kỳ người nào không có trách nhiệm vào khu vực mình phụ trách, không bỏ vị trí, không làm việc riêng trong khi làm nhiệm vụ, không được vào phòng thi, không được trao đổi với thí sinh;

c) Báo cáo Trường Điểm thi về các tình huống xảy ra trong thời gian thi để kịp thời xử lý;

d) Công an được cử đến hỗ trợ Hội đồng thi còn có nhiệm vụ áp tải, bảo vệ an toàn đề thi và bài thi.

4. Nhân viên y tế

a) Có mặt thường xuyên trong suốt thời gian thi tại địa điểm do Hội đồng thi quy định để xử lý các trường hợp thí sinh đau ốm;

b) Khi Trường Điểm thi thông báo có thí sinh đau ốm bất thường trong thời gian thi, phải kịp thời điều trị hoặc cho đi bệnh viện cấp cứu, nếu cần thiết (có cán bộ giám sát và công an đi cùng);

c) Nghiêm cấm việc lợi dụng khám chữa bệnh tại chỗ để có những hành vi vi phạm Quy chế thi.

Phần III: Quy định đối với thí sinh

1. Trách nhiệm của thí sinh

a) Có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định ghi trong Giấy báo dự thi để làm thủ tục dự thi:

- Xuất trình Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ Căn cước công dân (gọi chung là Chứng minh nhân dân) và nhận Thẻ dự thi;

- Nếu thấy có những sai sót về họ, tên đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên, phải báo cáo ngay cho cán bộ của Điểm thi để xử lý kịp thời;

- Trường hợp bị mất Chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ cần thiết khác, phải báo cáo ngay cho Trưởng Điểm thi để xem xét, xử lý.

b) Mỗi buổi thi, có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định, chấp hành hiệu lệnh của Ban Coi thi và hướng dẫn của CBCT. Thí sinh đến chậm quá 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài sẽ không được dự thi buổi thi đó.

c) Khi vào phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:

- Trình Thẻ dự thi cho CBCT;

- Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính; máy tính bỏ túi không có chức năng soạn thảo văn bản, không có thể nhớ (theo quy định trong hướng dẫn tổ chức thi THPT quốc gia hằng năm của Bộ GDĐT); Atlas Địa lí Việt Nam đối với môn thi Địa lí (do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ấn hành, không được đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung gì); các loại máy ghi âm và ghi hình chỉ có chức năng ghi thông tin mà không truyền được thông tin và không nhận được tín hiệu âm thanh, hình ảnh trực tiếp nếu không có thiết bị hỗ trợ khác;

- Không được mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, đồ uống có cồn, giấy than, bút xoá, tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi và quá trình chấm thi.

d) Trong phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:

- Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của mình;

- Trước khi làm bài thi, phải ghi đầy đủ số báo danh vào đề thi, giấy thi, Phiếu TLTN, giấy nháp;

- Khi nhận đề thi, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in: nếu thấy đề thi bị thiếu trang hoặc rách, nhòe, mờ, phải lập tức báo cho CBCT để kịp thời xử lý; nếu không phát hiện hoặc để quá sau khi phát đề 10 phút đối với bài thi Toán, Ngoại ngữ, 05 phút đối với bài thi Ngữ văn và các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm;

- Không được trao đổi, quay cốp hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận và làm mất trật tự phòng thi. Muốn phát biểu phải giơ tay để báo cáo CBCT. Khi được phép nói, thí sinh đứng trình bày công khai với CBCT ý kiến của mình;

- Không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng, không được viết bằng bút chì trừ vẽ đường tròn bằng compa và tô các ô trên Phiếu TLTN; chỉ được viết bằng một thứ mực (không được dùng mực màu đỏ);

- Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, phải ngừng làm bài ngay;

- Bảo quản bài thi nguyên vẹn, không để người khác lợi dụng. Nếu phát hiện có người khác xâm hại đến bài thi của mình phải báo cáo ngay cho CBCT để xử lý;

- Khi nộp bài thi tự luận, phải ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký xác nhận vào Phiếu thu bài thi. Thí sinh không làm được bài cũng phải nộp tờ giấy thi (đối với bài thi tự luận) hoặc Phiếu TLTN (đối với bài thi trắc nghiệm);

- Không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi trắc nghiệm. Đối với buổi thi môn tự luận, thí sinh có thể được ra khỏi phòng thi và khu vực thi sau khi hết 2 phần 3 thời gian làm bài của buổi thi, phải nộp bài thi kèm theo đề thi, giấy nháp trước khi ra khỏi phòng thi;

- Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng thi khi được phép của CBCT và phải chịu sự giám sát của cán bộ giám sát; trường hợp cần cấp cứu, việc ra khỏi phòng thi và khu vực thi của thí sinh do Trưởng Điểm thi quyết định.

e) Khi dự thi các môn trắc nghiệm, ngoài các quy định tại khoản 4 trên đây, thí sinh phải tuân thủ các quy định dưới đây:

- Phải làm bài thi trên Phiếu TLTN được in sẵn theo quy định của Bộ GDĐT. Chỉ được tô bằng bút chì đen các ô số báo danh, ô mã đề thi và ô trả lời. Trong trường hợp tô nhầm hoặc muốn thay đổi câu trả lời, phải tẩy sạch chì ở ô cũ, rồi tô ô mà mình lựa chọn;

- Điền chính xác và đủ thông tin vào các mục trống ở phía trên Phiếu TLTN, đối với số báo danh phải ghi đủ và tô đủ phần số (kể cả các số 0 ở phía trước); điền chính xác mã đề thi vào hai Phiếu thu bài thi;

- Khi nhận đề thi cần lưu ý: Các môn thi thành phần trong mỗi bài thi KHTN hoặc KHXH có cùng một mã đề thi; nếu không cùng mã đề thi, thí sinh phải báo cáo ngay với CBCT trong phòng thi, chậm nhất 10 phút sau khi thí sinh nhận đề thi. Phải để đề thi dưới tờ Phiếu TLTN; không được xem nội dung đề thi khi CBCT chưa cho phép;

- Phải kiểm tra đề thi để đảm bảo có đủ số lượng câu hỏi như đã ghi trong đề và tất cả các trang của đề thi đều ghi cùng một mã đề thi;

- Không được nộp bài thi trước khi hết giờ làm bài. Khi hết giờ làm bài, phải nộp Phiếu TLTN cho CBCT và ký tên vào hai Phiếu thu bài thi;

- Chỉ được rời phòng thi sau khi CBCT đã kiểm đếm đủ số Phiếu TLTN của cả phòng thi và cho phép ra về (trừ các thí sinh đã nộp bài thi và được ra khỏi phòng thi trong trường hợp chỉ thi 1 hoặc 2 môn thi đầu của bài thi tổ hợp).

- Đối với thí sinh thi 1 hoặc 2 môn thi đầu của bài thi tổ hợp, sau khi hết giờ làm bài của mình phải nộp Phiếu TLTN (bài làm), đề thi, giấy nháp, ký nộp bài vào 2 Phiếu thu bài, rời khỏi phòng thi theo hướng dẫn của cán bộ giám sát về phòng chờ, cho đến sớm nhất hết 2/3 thời gian làm bài của môn thi cuối cùng của bài thi tổ hợp mới được ra khỏi khu vực thi. Trong thời gian lưu lại khu vực thi (kể cả thời gian di chuyển về phòng chờ và thời gian chờ tại phòng chờ), phải giữ trật tự và tuyệt đối không được sử dụng thiết bị liên lạc. Việc sử dụng thiết bị liên lạc trong khu vực thi vào thời gian thi của buổi thi dưới mọi hình thức sẽ được coi là vi phạm kỷ luật phòng thi và bị xử lý theo Quy chế.

g) Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của CBCT.

2. Danh sách máy tính được mang vào phòng thi

Theo Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT hiện hành, các máy tính bỏ túi được phép mang vào phòng thi là các máy tính không có các chức năng: soạn thảo văn bản, sử dụng thẻ nhớ để lưu dữ liệu, gửi - nhận thông tin, ghi âm, ghi hình. Cụ thể:

- Casio FX 570 MS, FX 570 ES Plus và FX 570VN Plus, FX 500MS, FX 500 VNPlus, FX 580VNX;

- VinaCal 500MS, 570MS, 570ES Plus, 570ES Plus II, 570EX Plus, 680EX Plus;

- Catel NT CAVIET NT-570ES Plus II, NT-570ES Plus, NT-500MS, NT-500ES Plus, NT-570VN Plus, NT-580EX;

- Thiên Long FX590VN Flexio;

- Deli 1710, D991ES.

3. Các lưu ý đối với bài thi tổ hợp

- Thí sinh đăng ký dự thi bài thi tổ hợp nào để xét công nhận tốt nghiệp THPT thì phải thi tất cả các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đó.

- Thí sinh đăng ký dự thi cả 2 bài thi tổ hợp để xét công nhận tốt nghiệp THPT thì phải dự thi đủ cả 2 bài; nếu thí sinh bỏ thi 1 trong 2 bài thi tổ hợp đã đăng ký dự thi sẽ không được xét công nhận tốt nghiệp THPT.

- Các môn thi thành phần trong mỗi bài thi tổ hợp có cùng một mã đề thi. Khi nhận được đề thi của môn thi thành phần đầu tiên (trong các môn thí sinh dự thi), thí sinh phải ghi mã đề thi trên Phiếu TLTN; khi nhận được đề thi của các môn thi thành phần tiếp theo, thí sinh phải đối chiếu với mã đề thi đã ghi này để đảm bảo mã đề thi của tất cả môn thi thành phần cùng bài thi tổ hợp là như nhau; nếu phát hiện mã đề của các môn thi thành phần của mình khác nhau, thí sinh phải báo ngay cho CBCT biết để xử lý.

- Thí sinh dự thi các môn thi thành phần không phải là môn thi thành phần đầu tiên của bài thi tổ hợp phải có mặt tại phòng thi trước giờ phát đề thi 10 phút để làm công tác chuẩn bị. Trong trường hợp đến khu vực thi sớm hơn thời điểm này, thí sinh phải chờ tại phòng chờ, tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của cán bộ phòng chờ, phải giữ trật tự và không được sử dụng thiết bị liên lạc. Việc sử dụng thiết bị liên lạc trong khu vực thi vào thời gian thi của buổi thi dưới mọi hình thức sẽ được coi là vi phạm kỷ luật phòng thi và bị xử lý theo Quy chế.

Phần IV. Quy định xử lý cán bộ vi phạm Quy chế (trích Điều 48 Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT)

1. Người tham gia tổ chức thi là công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy chế thi (bị phát hiện trong kỳ thi hoặc sau kỳ thi), sẽ bị đình chỉ làm công tác thi và đề nghị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định của pháp luật về công chức, viên chức để xử lý kỷ luật theo các hình thức sau đây:

a) Khiển trách đối với những người vi phạm lần đầu các hành vi dưới mức quy định tại các điểm b, c, d khoản này trong khi thi hành nhiệm vụ.

b) Cảnh cáo đối với những người để cho thí sinh quay cốp; mang tài liệu và vật dụng trái phép vào phòng thi được quy định tại điểm c khoản 4 Điều 14 Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT;

c) Tùy theo mức độ vi phạm có thể bị hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức hoặc chuyển đi làm công tác khác đối với những người có hành vi vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Trực tiếp giải bài thi hoặc hướng dẫn cho thí sinh lúc đang thi;

- Lấy bài thi của thí sinh này giao cho thí sinh khác;

d) Buộc thôi việc hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có một trong các hành vi sai phạm sau đây:

- Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào phòng thi trong lúc đang thi;

- Làm lộ đề thi, mua, bán đề thi;

- Sửa chữa, thêm, bớt vào bài làm của thí sinh;

- Đánh tráo bài thi của thí sinh;

đ) Người làm mất bài thi của thí sinh khi thu bài thi, vận chuyển và bảo quản bài thi hoặc có những sai phạm khác trong công tác tổ chức thi, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo một trong các hình thức kỷ luật quy định tại khoản này.

2. Công chức, viên chức không tham gia tổ chức thi nhưng có các hành động như: thi hộ, tổ chức lấy đề thi ra và đưa bài giải vào cho thí sinh, đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi, gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính và đề nghị buộc thôi việc.

3. Người tham gia tổ chức thi và những người có liên quan đến việc tổ chức thi không phải là công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy chế thi (bị phát hiện trong kỳ thi hoặc sau kỳ thi), tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và xử lý theo quy định của pháp luật về lao động; bị đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học (nếu là học sinh, sinh viên, học viên) khi có một trong các hành vi sai phạm quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Phần này.

4. Các hình thức xử lý vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Phần này do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quyết định theo quy trình quy định. Ngoài các hình thức xử lý nêu trên, các cơ quan có thẩm quyền có thể cấm đảm nhiệm những công việc có liên quan đến thi từ 1 đến 5 năm.

Phần V. Quy định xử lý thí sinh vi phạm quy chế (trích Điều 49 Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT)

Mọi vi phạm quy chế thi đều bị lập biên bản, xử lý kỷ luật và thông báo cho thí sinh.

1. Khiển trách đối với những thí sinh phạm lỗi một lần: nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác. Hình thức này do CBCT quyết định tại biên bản được lập.

2. Cảnh cáo đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị khiển trách một lần nhưng trong giờ thi môn đó vẫn tiếp tục vi phạm quy chế thi ở mức khiển trách;

b) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;

c) Chép bài của thí sinh khác hoặc để thí sinh khác chép bài của mình.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo do CBCT quyết định tại biên bản được lập, kèm tang vật (nếu có).

3. Đình chỉ thi đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi môn đó vẫn tiếp tục vi phạm quy chế thi ở mức khiển trách hoặc cảnh cáo;

b) Mang vật dụng trái phép theo quy định tại Điều 14 Quy chế này vào phòng thi;

c) Đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi.

d) Viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi;

đ) Có hành động gây gổ, đe dọa cán bộ có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác.

CBCT trong phòng thi lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Trưởng Điểm thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Nếu Trưởng Điểm thi không nhất trí thì báo cáo Trưởng ban Coi thi quyết định.

Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp bài thi, đề thi, giấy nháp cho CBCT và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết 2 phần 3 thời gian làm bài thi tự luận và sau khi hết giờ làm bài thi trắc nghiệm.

4. Trừ điểm bài thi

a) Thí sinh bị khiển trách trong khi thi môn nào sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi của môn đó.

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong khi thi môn nào sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi của môn đó.

c) Những bài thi có đánh dấu bị phát hiện trong khi chấm sẽ bị trừ 50% điểm toàn bài.

d) Cho điểm 0 (không):

- Bài thi được chép từ các tài liệu mang trái phép vào phòng thi;
- Có hai bài làm trở lên đối với một bài thi hoặc một môn thi thành phần;
- Bài thi có chữ viết của hai người trở lên;
- Những phần của bài thi viết trên giấy nháp, giấy không đúng quy định.

đ) Thí sinh bị đình chỉ thi bài thi hoặc môn thi thành phần nào sẽ bị điểm 0 (không) bài thi hoặc môn thi thành phần đó; không được tiếp tục dự thi các bài thi hoặc môn thi thành phần tiếp theo; không được sử dụng kết quả thi để xét tốt nghiệp THPT và đăng ký xét tuyển vào các trường ĐH, CĐ.

5. Huỷ kết quả thi đối với những thí sinh:

- Có hai bài thi trở lên bị điểm 0 (không) do phạm lỗi quy định tại điểm d khoản 4 Phần này;

- Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến bài thi;
- Để người khác thi thay hoặc làm bài thay cho người khác dưới mọi hình thức; sửa chữa, thêm bớt vào bài làm sau khi đã nộp bài; dùng bài của người khác để nộp.

6. Huỷ kết quả thi và lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật đối với những thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a) Giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích;
- b) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp;
- c) Để người khác dự thi thay, làm bài thay dưới mọi hình thức;
- d) Có hành động gây rối, phá hoại kỳ thi; hành hung cán bộ hoặc thí sinh khác;

đ) Sử dụng Giấy chứng nhận kết quả thi không hợp pháp.

7. Đối với các hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự thì các cơ quan quản lý giáo dục lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định; đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo các hình thức đã quy định trên đây./.

Phụ lục 1**LỊCH THI, THỜI GIAN LÀM BÀI THI
VÀ THỜI GIAN LÀM THỦ TỤC DỰ THI**

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài
24/6/2019	Sáng từ 8 giờ	Họp cán bộ làm công tác coi thi tại điểm thi.	
	Chiều, từ 14 giờ	Thí sinh làm thủ tục dự thi: nhận Thẻ dự thi và đính chính các sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.	
25/6/2019	Sáng	Ngữ văn	120 phút
	Chiều	Toán	90 phút
26/6/2018	Sáng	KHTN	150 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
27/6/2019	Sáng	KHXH	150 phút
	Chiều	Dự phòng	

Phụ lục 2

THỜI GIAN BIỂU TỪNG BUỔI THI KỲ THI THPT QUỐC GIA 2019

1. Bài thi Ngữ văn (sáng 25/6)

Thời gian	Nhiệm vụ
6h45-7h00	- Nhận giấy thi, giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Đánh số báo danh trong phòng thi; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi.
7h00-7h15	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi tại Điểm thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên giấy thi, giấy nháp; Phát giấy thi, giấy nháp và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên giấy thi, giấy nháp
7h25-7h30	- Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
7h30-7h35	- Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi.
7h35	Bắt đầu tính giờ làm bài.
7h50	Nộp đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
9h20	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài.
9h35	- Hết giờ làm bài. CBCT thu bài thi của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào Phiếu thu bài thi (ghi rõ số tờ giấy thi).

2. Bài thi môn Toán (chiều 25/6)

Thời gian	Nhiệm vụ
13h45-14h00	- Nhận phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Đánh số báo danh trong phòng thi; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi
14h00-14h15	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi và bóc thăm thứ tự

	phát đề thi tại phòng họp của Điểm thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên phiếu TLTN và giấy nháp; Phát phiếu TLTN, giấy nháp và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên phiếu TLTN, giấy nháp.
14h15-14h20	- Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
14h20-14h30	- Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ thứ tự phát đề thi trắc nghiệm; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và ghi mã đề thi vào phiếu TLTN.
14h30	Bắt đầu tính giờ làm bài.
14h45	Nộp đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
15h45	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài.
16h00	- Hết giờ làm bài thi. CBCT thu Phiếu TLTN của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào 02 Phiếu thu bài thi (ghi rõ mã đề thi).

3. Bài thi môn Ngoại ngữ (chiều 26/6)

Thời gian	Nhiệm vụ
13h45-14h00	- Nhận phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Đánh số báo danh trong phòng thi; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi
14h00-14h15	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi tại Điểm thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên phiếu TLTN và giấy nháp; Phát phiếu TLTN, giấy nháp và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên phiếu TLTN, giấy nháp.
14h15-14h20	- Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.

Thời gian	Nhiệm vụ
14h20-14h30	- Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ thứ tự phát đề thi trắc nghiệm; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và ghi mã đề thi vào phiếu TLTN.
14h30	Bắt đầu tính giờ làm bài.
14h45	Nộp đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
15h15	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài.
15h30	- Hết giờ làm bài thi. CBCT thu Phiếu TLTN của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào 02 Phiếu thu bài thi (ghi rõ mã đề thi).

4. Bài thi Tổ hợp (sáng 26/6, sáng 27/6)

Thời gian	Nhiệm vụ
6h45-7h00	- Nhận phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Đánh số báo danh trong phòng thi; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi
7h00-7h15	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi tại Điểm thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên phiếu TLTN và giấy nháp; Phát phiếu TLTN, giấy nháp và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên phiếu TLTN, giấy nháp.
7h25-7h30	- Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh; Cất bì đựng đề thi của bài thi tổ hợp.
7h30-7h35	- Bóc túi đựng đề thi môn Vật lí-KHTN/Lịch sử-KHXH và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ thứ tự phát đề thi trắc nghiệm; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và ghi mã đề thi vào phiếu TLTN.
7h35	Bắt đầu tính giờ làm bài môn Vật lí / Lịch sử .
7h50	Nộp đề thi thừa môn Vật lí/Lịch sử đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.

Thời gian	Nhiệm vụ
8h10	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài môn Vật lí /Lịch sử .
8h25	<ul style="list-style-type: none"> - Hết giờ làm bài thi môn Vật lí /Lịch sử. - CBCT thu đề thi môn Vật lí/Lịch sử, giấy nháp của thí sinh. - Gọi thí sinh đang chờ vào dự thi môn thi Hóa học/Địa lí vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi. - Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi Hóa học/Địa lí, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
8h30-8h35	<ul style="list-style-type: none"> - Bóc túi đựng đề thi môn Hóa học/Địa lí và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ thứ tự phát đề thi trắc nghiệm; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và sự phù hợp của mã đề thi đã nhận được.
8h35	Bắt đầu tính giờ làm bài môn Hóa học/Địa lí .
8h50	Nộp đề thi thừa môn Hóa học/Địa lí đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
9h10	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài môn Hóa học/Địa lí .
9h25	<ul style="list-style-type: none"> - Hết giờ làm bài thi môn Hóa học/Địa lí. - CBCT thu đề thi môn Hóa học/Địa lí giấy nháp của thí sinh. - Gọi thí sinh đang chờ vào dự thi môn thi Sinh học/Giáo dục công dân vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi. - Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi môn Sinh học/Giáo dục công dân, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
9h30-9h35	<ul style="list-style-type: none"> - Bóc túi đựng đề thi môn Sinh học/Giáo dục công dân và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ thứ tự phát đề thi trắc nghiệm; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và sự phù hợp của mã đề thi đã nhận được.
9h35	Bắt đầu tính giờ làm bài môn Sinh học/Giáo dục công dân .

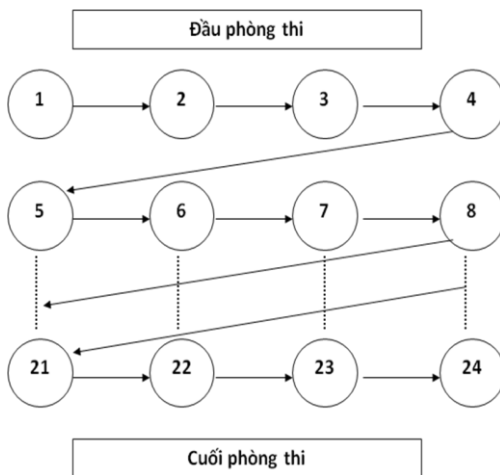
Thời gian	Nhiệm vụ
9h50	Nộp đề thi thừa môn Sinh học/Giáo dục công dân đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
10h10	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài môn Sinh học/Giáo dục công dân.
10h25	- Hết giờ làm bài thi. CBCT thu Phiếu TLTN của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào 02 Phiếu thu bài thi (ghi rõ mã đề thi).

Phụ lục 3

SƠ ĐỒ THỨ TỰ PHÁT ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM

Phiếu bốc thăm 1 trong 2 phương án (mỗi phương án chiếm tỷ lệ 50%):

1) Từ trái qua phải, từ trên xuống dưới - như hình vẽ



2) Từ phải qua trái, từ trên xuống dưới

